

Bát Xát, ngày 08 tháng 4 năm 2022.

Số: 03/2022/QĐST-HNGĐ.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật và
Yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Minh Đức

Thư ký phiên họp: Ông Nhâm Đình Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên họp: Bà Bùi Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 14/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2022 về việc “Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật và yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2022/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Tẩn Láo S (Tẩn Láo L) - Sinh năm 1994
- Chị Chảo Mùi X - Sinh năm 1993

Cùng trú tại: Thôn Sáo Pờ H, xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. (có đơn xin vắng mặt tại phiên họp).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai ngày 18 tháng 3 năm 2022, anh Tẩn Láo S (Tẩn Láo L) và chị Chảo Mùi Xiết trình bày:

Ngày 07 tháng 2 năm 2012, anh chị làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai và đã được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 03 ngày 07/2/2012. Do bị thất lạc một số giấy tờ nên khi làm thủ tục đăng ký kết hôn anh, chị chỉ xuất trình chứng minh thư nhân dân để làm thủ tục đăng ký kết hôn và khai thông tin vào mẫu tờ khai do cán bộ tư pháp yêu cầu nên đã khai thông tin của người chồng là Tẩn Láo S- sinh ngày 17 tháng 02 năm 1992.

Đến nay gia đình anh chị thực hiện việc cải chính hộ tịch cho con, khi thực hiện cải chính thì anh chị mới phát hiện, họ và tên và năm sinh của người chồng trong giấy chứng nhận kết hôn và các giấy tờ khác không thống nhất. Ủy ban nhân dân xã Mường Hum đã có công văn đề nghị Công an tỉnh Lào Cai xác minh về tên

gọi và ngày tháng năm sinh của Tần Láo San. Ngày 14/4/2021 Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Lào Cai đã có công văn số 94/QLHC - DD1 xác minh Tần Láo S- sinh ngày 17/02/1992 và Tần Láo L - sinh ngày 17/02/1994 là cùng một người. Khi đối chiếu giấy chứng nhận kết hôn với bằng tốt nghiệp, sổ hộ khẩu và bản sao giấy khai sinh của Tần Láo S(Tần Láo L) - sinh ngày 17/02/1994. Như vậy, năm sinh của chồng trong giấy chứng nhận đăng kết hôn không đúng với trong khai sinh. Vì vậy, việc đăng ký kết hôn ngày 07 tháng 02 năm 2012 do Ủy ban nhân dân xã Mường Hum cấp thì thời gian đó anh Tần Láo S(Tần Láo L) mới 17 tuổi 11 tháng 19 ngày, vi phạm điều kiện kết hôn về độ tuổi kết hôn đối với bên nam, được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000. Ngoài ra, anh Tần Láo S(Tần Láo L), chị Chảo Mùi Xiết không vi phạm điều kiện kết hôn nào khác theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Đến nay anh, chị vẫn chung sống hạnh phúc và đã có con chung, mong muốn tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân nên anh Tần Láo S(Tần Láo L), chị Chảo Mùi Xiết cùng viết đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai huỷ việc kết hôn trái pháp luật và yêu cầu Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân kể từ thời điểm anh Tần Láo S(Tần Láo L) đủ điều kiện về độ tuổi kết hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người yêu cầu và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1 Về quyền yêu cầu huỷ việc kết hôn trái pháp luật: Tại thời điểm anh Tần Láo S(Tần Láo L), chị Chảo Mùi Xiết có đơn yêu cầu “Huỷ việc kết hôn trái pháp luật và Yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân” ngày 03/3/2022 thì anh Tần Láo S(Tần Láo L), chị Chảo Mùi Xiết đã đủ điều kiện kết hôn, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT - TANDTC- VKSNDTC-BTP ngày 06 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Bộ tư pháp hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 2 Điều 10 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 anh Tần Láo S(Tần Láo L), chị Chảo Mùi Xiết có quyền yêu cầu Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân kể từ thời điểm cả hai đủ điều kiện kết hôn.

1.2 Về thẩm quyền giải quyết: Anh Tần Láo S(Tần Láo L), chị Chảo Mùi Xiết đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mường Hum, huyện Bát Xát. Việc kết hôn đã được đăng ký tại đúng cơ quan có thẩm quyền, nay anh Tần Láo S(Tần Láo L), chị Chảo Mùi Xiết yêu cầu huỷ việc kết hôn trái pháp luật và yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân từ thời điểm đủ điều kiện kết hôn. Tòa án nhân dân huyện Bát Xát thụ lý giải quyết theo quy định tại khoản 6 Điều 3 và Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm g khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự là đúng quy định của pháp luật.

1.3 Tại phiên họp anh Tần Láo S(Tần Láo L), chị Chảo Mùi Xiết có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án giải quyết việc dân sự vắng mặt người yêu cầu.

[2] Về nội dung yêu cầu Toà án giải quyết:

Anh Tần Láo S(Tần Láo L), chị Chảo Mùi Xiết cho rằng khi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai vào ngày 07/2/2012, thời điểm đăng ký kết hôn Tần Láo S(Tần Láo L) mới 17 tuổi 11 tháng 19 ngày, vi phạm điều kiện kết hôn về độ tuổi đối với bên nam, được quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000. Nay anh chị yêu cầu Toà án huỷ việc kết hôn nhân trái pháp luật và yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân hợp pháp.

2.1 Xét thấy tại Giấy khai sinh, sổ hộ khẩu của anh Tần Láo S(Tần Láo L) - sinh ngày 17/2/1994. Như vậy, việc Tần Láo S(Tần Láo L) - sinh ngày 17/2/1994 là có căn cứ. Đối chiếu với giấy đăng ký kết hôn của anh Tần Láo S(Tần Láo L), chị Chảo Mùi Xiết theo Giấy chứng nhận kết hôn số 03 ngày 17 tháng 2 năm 2012 do Ủy ban nhân dân xã Mường Hum cấp thì thời điểm đăng ký kết hôn anh Tần Láo S(Tần Láo L) mới 17 tuổi 11 tháng 19 ngày. Như vậy, là vi phạm điều kiện kết hôn về độ tuổi hôn đối với bên nam quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000, hôn nhân giữa anh Tần Láo S(Tần Láo L) và chị Chảo Mùi Xiết là trái pháp luật. Tuy nhiên tại thời điểm Tòa án giải quyết yêu cầu huỷ việc kết hôn trái pháp luật thì anh Tần Láo S(Tần Láo L) và chị Chảo Mùi Xiết đã có đủ các điều kiện kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Anh, chị vẫn chung sống hạnh phúc và đã có con chung. Đến nay anh, chị đều yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân hợp pháp kể từ thời điểm đủ điều kiện kết hôn.

Xét thấy: Tại khoản 2 Điều 11 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 quy định “*Trong trường hợp tại thời điểm Tòa án giải quyết yêu cầu huỷ việc kết hôn trái pháp luật mà cả hai bên kết hôn đã có đủ các điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8 của Luật này và hai bên yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân thì Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân đó. Trong trường hợp này, quan hệ hôn nhân được xác lập từ thời điểm các bên đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này*”

Theo hướng dẫn tại điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC -VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2012 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Bộ tư pháp hướng dẫn một số quy định của Luật HN-GĐ năm 2014 quy định: “*Nếu hai bên kết hôn cùng yêu cầu Tòa án công nhận hôn nhân thì Tòa án quyết định công nhận hôn nhân đó kể từ thời điểm các bên kết hôn có đủ điều kiện kết hôn*”. Như vậy anh Tần Láo S(Tần Láo L) và chị Chảo Mùi Xiết được yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân kể từ thời điểm anh Tần Láo S(Tần Láo L) đủ điều kiện về độ tuổi kết hôn, kể từ ngày 17 tháng 02 năm 2014. Do anh Tần Láo S(Tần Láo L) và chị Chảo Mùi Xiết được công nhận quan hệ hôn nhân nên đối với yêu cầu huỷ việc kết hôn trái pháp luật không được Tòa án chấp nhận.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Tần Láo S(Tần Láo L) và chị Chảo Mùi Xiết phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm g khoản 2 Điều 39; Điều 149; khoản 2 Điều 367; Điều 370 và Điều 371 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 8; khoản 2 Điều 10; khoản 2 Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC - VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2012 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Bộ tư pháp;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu của anh Tản Láo S(Tản Láo L) và chị Chảo Mùi Xiết.

Tuyên bố: Không chấp nhận yêu cầu hủy việc hôn nhân trái pháp luật giữa anh Tản Láo S(Tản Láo L) và chị Chảo Mùi Xiết theo giấy chứng nhận kết hôn số 03/2012 ngày 17 tháng 2 năm 2012 do Ủy ban nhân dân xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai cấp.

2. Công nhận quan hệ hôn nhân của anh Tản Láo S(Tản Láo L) và chị Chảo Mùi Xiết kể từ thời điểm anh Tản Láo S(Tản Láo L) đủ tuổi kết hôn là ngày 17 tháng 2 năm 2014.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Tản Láo S(Tản Láo L) và chị Chảo Mùi Xiết phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mỗi người nộp là 150.000 đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai số 0002172 ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Anh Tản Láo S(Tản Láo L) và chị Chảo Mùi Xiết đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

4. Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bát Xát (2);
- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự;
- Chi cục THADS huyện Bát Xát;
- UBND xã Mường Hum;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Nguyễn Thị Minh Đức

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Tẩn Láo S(Tẩn Láo L) và chị Chảo Mùi Xiết phải chịu 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mỗi người nộp là 150.000 đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai số 0002172 ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Anh Tẩn Láo S(Tẩn Láo L) và chị Chảo Mùi Xiết đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.